

Số: 54 /TB-HĐXTH

Hưng Yên, ngày 04 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 10/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020; Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020.

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 thông báo về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020, cụ thể như sau:

I. Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020

Tổng số: 580 chỉ tiêu, trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp Bác sĩ (hạng III), mã số V.08.01.03: 126 chỉ tiêu.
- Chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng (hạng III), mã số V.08.05.12: 329 chỉ tiêu.
- Chức danh nghề nghiệp Hộ sinh (hạng III), mã số V.08.06.15: 39 chỉ tiêu.
- Chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y (hạng III), mã số V.08.07.18: 47 chỉ tiêu.
- Chức danh nghề nghiệp Dược sĩ (hạng III), mã số V.08.08.22: 36 chỉ tiêu.
- Chức danh nghề nghiệp Dân số viên (hạng III), mã số V.08.10.28: 03 chỉ tiêu.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

II. Đối tượng dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III là người đã được bổ nhiệm và đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng IV đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí việc làm phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng III theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ: số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015; số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015; số 26/2015/TTLT-BYT-BNV

ngày 07/10/2015; số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; số 28/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15/4/2016.

III. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 (ba) năm liên tục gần nhất (năm 2017, năm 2018, năm 2019); có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

3. Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn (hạng III) hạng hiện giữ (hạng IV) trong cùng ngành, lĩnh vực y tế;

4. Có đủ tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng III, cụ thể:

a) Chức danh nghề nghiệp Bác sĩ (hạng III), mã số V.08.01.03: Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng (hạng III), mã số V.08.05.12: Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.

c) Chức danh nghề nghiệp Hộ sinh (hạng III), mã số V.08.06.15: Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.

d) Chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y (hạng III), mã số V.08.07.18: Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV.

d) Chức danh nghề nghiệp Dược sĩ (hạng III), mã số V.08.08.22: Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV.

e) Chức danh nghề nghiệp Dân số viên (hạng III), mã số V.08.10.28: Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BYT-BNV.

5. Đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng IV, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí việc làm phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng III.

IV. Nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III

1. Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III được thực hiện thông qua Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 theo quy định của pháp luật.

2. Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải bảo đảm đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của chức danh xét thăng hạng. Viên chức đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ theo quy định.

3. Nội dung xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 xem xét, thẩm định hồ sơ để bổ nhiệm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm viên chức vào chức danh nghề nghiệp hạng III.

V. Xác định người trúng tuyển

1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quy định về nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Viên chức không trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp không được bảo lưu kết quả cho các kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

3. Trường hợp số lượng người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhiều hơn số lượng bảo đảm cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp y tế công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp xem xét theo các thứ tự ưu tiên sau:

- a) Thành tích nghiên cứu khoa học;
- b) Số năm giữ hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ;
- c) Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức 02 năm liền kề năm xét thăng hạng;
- d) Kết quả phỏng vấn (nếu có).

VI. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III

1. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng gồm:

a) Danh mục hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 có xác nhận Thủ trưởng đơn vị và viên chức đăng ký dự xét thăng hạng (*Mẫu số 1 kèm theo Thông báo này*);

b) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng danh nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

c) Các bản sao được cơ quan có thẩm quyền chứng thực:

- Thông báo trúng tuyển công chức, viên chức; Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc Hợp đồng lần đầu (Hợp đồng làm việc xác định thời hạn); Quyết định công nhận hết thời gian tập sự (thử việc) và bổ nhiệm vào ngạch công chức (bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức); Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ; Quyết định phân công công việc theo chức danh nghề nghiệp hiện giữ; Quyết định lương hiện hưởng;

- Các quyết định khác có liên quan chứng minh thời gian giữ chức danh nghề nghiệp theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng;

- Bản sao kết quả đánh giá, xếp loại viên chức 03 (ba) năm liên tục gần nhất (năm 2017, năm 2018, năm 2019).

- d) Các giấy tờ khác chứng minh thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có);
- đ) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập đối với cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trở xuống hoặc người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp đơn vị sự nghiệp công lập đối với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (*Mẫu số 2 kèm theo Thông báo này*);
- e) Đơn đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (*Mẫu số 3 kèm theo Thông báo này*);
- g) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức (*Mẫu số 4 kèm theo Thông báo này*) có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng hoặc quản lý viên chức;
- h) Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;
- i) Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp mà viên chức dự xét thăng hạng.

2. Địa điểm, thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng:

a) Địa điểm: Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nộp hồ sơ tại trụ sở cơ quan Sở Y tế (*đường Hải Thượng Lãn Ông, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên; điện thoại: 02213.863.658*) và trụ sở cơ quan Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*số 533, đường Nguyễn Văn Linh, phường Hiền Nam, thành phố Hưng Yên; điện thoại: 02213.863. 531*).

b) Số lượng hồ sơ: Mỗi viên chức làm 02 bộ hồ sơ nộp cho Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (01 bộ lưu tại Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan có thẩm quyền cử viên chức xét thăng hạng; 01 gửi Hội đồng thẩm định, xét thăng hạng)

c) Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính, từ ngày **05/6/2020** đến hết ngày **25/6/2020**.

3. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cử viên chức dự xét thăng hạng và viên chức đăng ký dự xét thăng hạng:

a) Căn cứ thông báo tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập lập danh sách và hồ sơ viên chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện gửi đến Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành tổng hợp đề nghị của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý, tổ chức sơ tuyển và cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định.

c) Văn bản cử viên chức dự thi hoặc dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp gửi Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 tổ chức xét kèm theo danh sách trích ngang của viên chức dự xét thăng hạng theo *Mẫu số 5 (kèm theo Thông báo này)*.

d) Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức

danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 phải chịu trách nhiệm toàn bộ tính chính xác, đúng pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện, các thông tin liên quan, danh sách trích ngang của viên chức, hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Mọi gian dối, khai man, không trung thực, không đúng sự thật liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện, các thông tin liên quan, danh sách trích ngang của viên chức, hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và bị hủy kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

đ) Việc lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế năm 2020 thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV.

VII. Tổ chức xét thăng hạng

1. Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 dự kiến thời gian thẩm định, xét hồ sơ thăng hạng trong 03 ngày: **từ ngày 05/7 đến ngày 07/7/2020**.

2. Địa điểm làm việc, thẩm định, xét hồ sơ thăng hạng của Hội đồng xét thăng hạng: Tại trụ sở cơ quan Sở Y tế Hưng Yên, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020 thông báo đến Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo đến các viên chức đơn vị trực thuộc có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét và cử dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III. Đề nghị Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan quan tâm phối hợp chỉ đạo và thông báo cho các viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự xét thăng hạng bao đảm đúng thời gian, đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Thông báo này được đăng toàn văn trên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ, Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên (<http://hungyen.gov.vn/vi-vn/snv>), Báo Hưng Yên, Đài phát thanh và Truyền hình Hưng Yên. Mọi thắc mắc xin liên hệ với Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực của Hội đồng xét thăng hạng (theo số điện thoại 0321.3516.568) để được giải đáp. /*Ngu*

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐXTHVCYT;
- Các Sở: Nội vụ, Y tế, Lao động - TB&XH;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Báo Hưng Yên;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên;
- Lưu: VTSNV, HĐXTHVCYT, CCVC.



**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**
GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Lê Quang Hòa



Phụ lục



**CHỈ TIÊU THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC
CHUYÊN NGÀNH Y TẾ NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số 54 /TB-HĐXTHVCYT ngày 04/6/2020 của Hội đồng xét thăng hạng viên chức chuyên ngành y tế năm 2020)

STT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III							Ghi chú
		Tổng	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Hộ sinh hạng III (V.08.06.15)	Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	Dân số viên hạng III (V.08.10.28)	
A	Sở Y tế	558	120	313	39	47	36	3	
I	Tuyến tỉnh	261	30	170	18	27	16	0	
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh	51	0	44	4	3			
2	Bệnh viện đa khoa Phố Nối	59		47	6	6			
3	Bệnh viện Sản Nhi	15	1	5	6	2	1		
4	Bệnh viện Bệnh nhiệt đới	10	5	3		2			
5	Bệnh viện Mắt	20	3	14			3		
6	Bệnh viện Y dược cổ truyền	23	4	15		2	2		
7	Bệnh viện Phổi	31	6	18		6	1		
8	Bệnh viện Tâm thần kinh	22	5	15			2		
9	Trung tâm Giám định Y khoa	2	1	1					
10	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc mỹ phẩm thực phẩm	3					3		
11	Trung tâm Pháp y	3	1	1			1		
12	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	15	1	4	2	6	2		
13	Trung tâm Bảo vệ CSSK CB	7	3	3			1		
II	Tuyến huyện	178	45	78	12	20	20	3	
1	TTYT huyện Phù Cừ	11	4	5			2		
2	TTYT huyện Kim Động	17	6	5		2	3	1	
3	TTYT huyện Tiên Lữ	14	7	5		1	1		
4	TTYT thị xã Mỹ Hào	17	4	9	1	2	1		
5	TTYT huyện Ân Thi	20	6	3	5	2	4		
6	TTYT huyện Văn Lâm	14	2	7	1	3	1		
7	TTYT huyện Văn Giang	26	0	23		2	1		
8	TTYT huyện Yên Mô	15	5	4		2	2	2	
9	TTYT thành phố Hưng Yên	17	5	5	2	3	2		
10	TTYT huyện Khoái Châu	27	6	12	3	3	3		

[Signature]

STT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III							Ghi chú
		Tổng	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Hộ sinh hạng III (V.08.06.15)	Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)	Được sĩ hạng III (V.08.08.22)	Dân số viên hàng III (V.08.10.28)	
III	Tuyến xã	119	45	65	9	0	0	0	
1	Huyện Phù Cừ	4	4						
2	Huyện Kim Động	13	8	3	2				
3	Huyện Tiên Lữ	5	3	1	1				
4	Thị xã Mỹ Hào	16	2	12	2				
5	Huyện Ân Thi	9	6	2	1				
6	Huyện Văn Lâm	5	3	2					
7	Huyện Văn Giang	13	4	9					
8	Huyện Yên Mỹ	15	1	14					
9	Thành phố Hưng Yên	14	7	7					
10	Huyện Khoái Châu	25	7	15	3				
B	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	22	6	16					
	CỘNG (A+B)	580	126	329	39	47	36	3	

Yêu